|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ THANH HÓA TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 65/2022/QĐST-HNGĐ | *TP Thanh Hóa, ngày 29 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 85/2022/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu:**

1. Chị Nguyễn Thị Vân A - sinh năm: 1986.

Địa chỉ: phố B, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

1. Anh Lê Anh T - sinh năm: 1984.

Địa chỉ: L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1]. Về hôn nhân**: Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Lê Anh T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Việc thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, cần công nhận cho anh chị.

**[2]. Về con chung**: Anh chị có 02 con chung: là cháu Lê A2, sinh ngày 18/10/2012 và cháu Lê K, sinh ngày 17/4/2018. Anh chị thỏa thuận anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê A2, chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê K, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Việc thỏa thuận của anh chị là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

**[3]. Về tài sản, công nợ**: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4]. Về lệ phí**: Anh chị thỏa thuận chị Nguyễn Thị Vân A chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Vân A và anh Lê Anh T thuận tình ly hôn.
   * **Về con chung**: Anh chị có 02 con chung: cháu Lê A2, sinh ngày 18/10/2012 và cháu Lê K, sinh ngày 17/4/2018. Giao cháu Lê A2 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê K cho chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T, chị Anh có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

* + **Về tài sản, công nợ**: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Nguyễn Thị Vân A chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0002451 ngày 31/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị Vân A đã nộp đủ lệ phí).
2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Các đương sự; * VKSND thành phố Thanh Hóa; * UBND Phường Đ; * Lưu hồ sơ việc dân sự. | **THẨM PHÁN**  **(Đã ký)**  **Hồ Thị Minh Hạnh** |